

Số: **366** /BC-UBND

Đăk Nông, ngày 27 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, UBND tỉnh Đăk Nông báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, phục vụ Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IV như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Sáu tháng đầu năm 2022, thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, các cấp, các ngành của tỉnh Đăk Nông đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trong thời điểm diễn ra Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương và kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV.

So với cùng kỳ năm 2021, số lượt công dân được tiếp tăng 150 lượt (20,3%), tăng 277 người (26,5%); tổng số đơn thư tiếp nhận tăng 473 đơn (34,1%); số lượng các vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giảm 09 đơn 09 vụ việc (27,3%), nội dung khiếu nại chủ yếu liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, khiếu nại quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính; số lượng các vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền tăng 02 đơn 02 vụ việc (50%).

Tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn còn tiềm ẩn phức tạp, một số công dân chưa nhất trí với kết quả giải quyết, tiếp tục gửi đơn đến các cấp chính quyền để yêu cầu xem xét lại; vẫn còn tình trạng nhiều đơn thư trùng nội dung được công dân gửi đến nhiều nơi, nhiều cấp, nhiều đơn không ghi tên, địa chỉ người làm đơn, một số vụ việc đã được các cấp, các ngành giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại, tố cáo.

2. Nguyên nhân dẫn đến khiếu nại, tố cáo

Nguyên nhân khách quan: Chính sách, pháp luật về đất đai chưa giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người có đất bị thu hồi; do sự ảnh hưởng của các dự án khai thác quặng Bauxite, dự án năng lượng tái tạo... đến môi trường và đời sống người dân.

Nguyên nhân chủ quan: Chính quyền địa phương ở một số nơi chưa giải thích, vận động, chưa làm tốt công tác tiếp công dân, chưa xử lý, giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư mới phát sinh; một số đơn vị, địa phương chưa chấp hành

đúng quy định pháp luật về thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; công tác quản lý đất đai, xét, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa đúng quy định; chưa xử lý dứt điểm tình trạng lấn chiếm, xâm canh tại các dự án nông lâm nghiệp; các giải pháp giải quyết các vụ việc tồn đọng, kéo dài chưa được các đơn vị, địa phương quan tâm thực hiện, mặc dù Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc. Bên cạnh đó, nhận thức của một bộ phận người dân về chính sách, pháp luật, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng còn hạn chế, có dấu hiệu bị phần tử xấu lợi dụng để kích động, xúi giục khiếu kiện.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO (số liệu tính đến ngày 20/5/2022)

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

Trong 06 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh đã tiếp 881 lượt với 1.320 công dân đến trình bày các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (tăng 150 lượt (20,3%), tăng 277 người (26,5%) so với cùng kỳ năm 2021), cụ thể:

- Tiếp công dân thường xuyên do Ban Tiếp công dân các cấp, cán bộ tiếp công dân thực hiện: 688 lượt với 933 người; có 15 đoàn đông người với 258 người (tăng 04 đoàn, 152 người).

- Tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo, Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước các cấp: 193 lượt với 387 công dân; có 04 đoàn đông người với 94 người (tăng 01 đoàn, 40 người).

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

Qua tiếp công dân, đã tiếp nhận 620 vụ việc (610 đơn), gồm: 15 vụ việc khiếu nại; 05 vụ việc tố cáo; 600 vụ việc kiến nghị, phản ánh. Trong đó: 444 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhận đơn; 176 vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhận đơn.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

- a) Tổng số đơn: 1.859 đơn (tăng 473 đơn (34,1%) so với cùng kỳ năm 2021), gồm: 140 đơn khiếu nại; 80 đơn tố cáo; 1.639 đơn kiến nghị, phản ánh.

 - Kỳ trước chuyển sang 152 đơn, tiếp nhận trong kỳ 1.707 đơn.

 - Đã xử lý 1.859 đơn, trong đó có 1.564 đơn (1.432 vụ việc) đủ điều kiện xử lý.

b) Phân loại, xử lý đơn

 - Phân loại 1.564 đơn đủ điều kiện xử lý theo nội dung: 124 đơn khiếu nại; 48 đơn tố cáo; 1.392 đơn kiến nghị, phản ánh.

 - Phân loại 1.564 đơn đủ điều kiện xử lý theo tình trạng giải quyết: 837 đơn đã giải quyết; 609 đơn đang giải quyết; 118 đơn chưa giải quyết.

 - c) Kết quả xử lý 1.564 đơn đủ điều kiện xử lý: 1.045 đơn thuộc thẩm quyền cơ quan tiếp nhận đơn; 519 đơn không thuộc thẩm quyền cơ quan tiếp nhận đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn khiếu nại: 24 đơn 24 vụ việc (13 đơn phát sinh trong kỳ báo cáo, 11 đơn kỳ trước chuyển sang), với 24 đơn 24 vụ việc đủ điều kiện thụ lý giải quyết (giảm 09 đơn 09 vụ việc (27,3%) so với cùng kỳ năm 2021).

- Đã thụ lý giải quyết 24/24 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%.

- Đã giải quyết xong 14/24 vụ việc, đạt tỷ lệ 58,3%, gồm: Số vụ việc hòa giải, thuyết phục, công dân rút khiếu nại: 03 vụ¹; Số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính: 11 vụ (giải quyết khiếu nại lần đầu: 09 vụ²; giải quyết khiếu nại lần hai: 02 vụ³).

- Kết quả giải quyết khiếu nại (11 quyết định) cho thấy: Số vụ việc khiếu nại sai: 08 vụ, chiếm 72,7%; số vụ việc khiếu nại có đúng có sai: 01 vụ, chiếm 9,1%; khiếu nại đúng: 02 vụ, chiếm 18,2%.

- Chấp hành thời hạn giải quyết: Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 10/14 vụ, chiếm 71,4%. Đã thực hiện xong 06/11 quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

- Số vụ việc đang giải quyết: 10 vụ việc (cấp tỉnh: 02 vụ; cấp huyện: 08 vụ).

b) Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số đơn tố cáo: 06 đơn 06 vụ việc (04 đơn kỳ trước chuyển sang; 02 đơn phát sinh trong kỳ), tăng 02 đơn 02 vụ việc (50%) so với cùng kỳ năm 2021.

- Đã thụ lý giải quyết 06/06 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%.

- Đã giải quyết xong 01/06 vụ⁴ tố cáo (ban hành 01 kết luận giải quyết tố cáo, kết quả tố cáo có đúng có sai), đạt tỷ lệ 16,7%.

- Qua giải quyết tố cáo đã kiểm điểm trách nhiệm 01 tập thể⁵

- Đã thực hiện xong 01/01 kết luận giải quyết tố cáo có hiệu lực pháp luật.

- Chấp hành thời hạn giải quyết: Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 01/01 vụ.

- Số vụ việc tố cáo đang giải quyết: 05 vụ việc (cấp huyện: 02 vụ; cấp xã: 03 vụ).

¹ Khiếu nại của ông Huỳnh Văn Thịnh (thẩm quyền của Chủ tịch UBND Tp. Gia Nghĩa); Khiếu nại của ông Giàng A Sáng (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Glong); Khiếu nại của ông Trương Ngọc Tịnh (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Đăk Som).

² Khiếu nại của ông Lê Văn Khoa; Khiếu nại của ông Ngô Văn Nam (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Glong); Khiếu nại của ông Huỳnh Văn Thà (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Mil); Khiếu nại của ông Y Nguyên; Khiếu nại của bà H'Xa Đa; Khiếu nại của ông Y Đê, đại diện cho 14 hộ dân; Khiếu nại của ông Y KRich; Khiếu nại của ông Phan Xuân Sanh (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô); Khiếu nại của bà Nguyễn Thị Chi (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Đức Xuyên).

³ Khiếu nại của bà Võ Thị Thúy Oanh (thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh); Khiếu nại của ông Phùng Văn Sinh (thẩm quyền của Chủ tịch UBND Tp. Gia Nghĩa).

⁴ Vụ việc tố cáo ông Đinh Văn Nam - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn (thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh).

⁵ Ban Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh tiếp nhận và xử lý xong 1.639 đơn kiến nghị, phản ánh, trong đó có 1.392 đơn với 1.269 vụ việc đủ điều kiện xử lý (gồm 815 vụ việc thuộc thẩm quyền cơ quan, đơn vị nhận đơn; 454 vụ việc không thuộc thẩm quyền cơ quan, đơn vị nhận đơn).

4. Bảo vệ người tố cáo

Trong kỳ, không phát sinh yêu cầu áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo.

5. Tình hình, kết quả rà soát, giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị tồn đọng, phức tạp, đông người trên địa bàn tỉnh

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, còn tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

Đến thời điểm hiện tại, trong tổng số 18 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, đã có 13 vụ việc được xem xét, giải quyết xong; còn 05/18 vụ việc⁶ đang tiếp tục được xem xét, giải quyết. Để giải quyết các vụ việc đến kết quả cuối cùng, UBND tỉnh đã có văn bản kiến nghị các cơ quan trung ương hướng dẫn xử lý những vướng mắc ngoài thẩm quyền của địa phương; trực tiếp chủ trì, tổ chức các cuộc họp và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các giải pháp thuộc trách nhiệm của mình, đồng thời tham mưu, xin ý kiến UBND tỉnh xử lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thẩm quyền của UBND tỉnh.

Tình hình giải quyết các vụ việc hiện nay cụ thể như sau:

(1) *Kiến nghị của các hộ dân xã Đăk Piao liên quan đến lòng hồ thủy điện Đồng Nai 3, 4:* Về nội dung kiến nghị bồi thường cây mai, cây dứa: UBND huyện Đăk Glong đã ban hành 06 quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, trong đó 03 quyết định với tổng số tiền là 1,8 tỉ đồng (đã hoàn thành việc chi trả cho người dân); 03 quyết định với tổng số tiền là 857 triệu đồng (đang tiến hành thủ tục để chi trả cho người dân). Về nội dung đề nghị hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tạo việc làm: Sau khi có hướng dẫn của Tổng Cục quản lý đất đai (Bộ Tài nguyên và Môi trường), ngày 24/3/2022, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1450/UBND-NNTNMT về việc xử lý vướng mắc liên quan đến chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm thuộc dự án thủy điện Đồng Nai 3, theo đó làm rõ mức hỗ trợ, bồi thường và đơn giá áp dụng để tính bồi thường, hỗ trợ chuyển đổi nghề; chỉ đạo UBND huyện Đăk Glong thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm cho các hộ dân.

⁶ Vụ việc tại Dự án thủy điện Đồng Nai 3; Vụ việc tại Dự án Nhà máy Alumin Nhân Cơ; Vụ việc tại Công ty TNHH MTV Cà phê Đăk Nông; Vụ việc tại Công ty TNHH DTTM Long Sơn; Vụ việc kiến nghị của nhóm các hộ liên kết trồng cà phê với Công ty TNHH MTV Tuy Đức.

(2) Vụ việc Công ty TNHH MTV Cà phê Đăk Nông và các hộ dân kiến nghị trả lại 775ha đất tại Nông trường Đăk Ngo: Hiện còn vướng mắc trong việc phương án sắp xếp cơ sở nhà đất của Công ty TNHH MTV Cà phê Đăk Nông chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ngày 26/10/2021, UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Báo cáo số 729/BC-UBND, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban quản lý vốn Nhà nước, Tổng Công ty Cà phê Việt Nam xem xét, chỉ đạo Tổng Công ty Cà phê Việt Nam, Công ty Cà phê Đăk Nông rà soát, lập phương án sắp xếp cơ sở nhà, đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hiện UBND tỉnh chưa nhận được phương án sắp xếp cơ sở nhà đất đã được phê duyệt của Công ty TNHH MTV Cà phê Đăk Nông. UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục tổng hợp ý kiến của các cơ quan Trung ương.

(3) Vụ việc tố cáo, kiến nghị của Công ty TNHH DTTM Long Sơn: Ngày 22/3/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND về việc tổ chức rà soát, xác định ranh giới, diện tích và cắm mốc ngoài thực địa của Công ty Long Sơn làm cơ sở xử lý các bước tiếp theo. Ngày 15/4/2022, UBND huyện Tuy Đức có Báo cáo số 156/BC-UBND về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 155/KH-UBND, theo đó UBND huyện Tuy Đức đã thực hiện việc vận động, tuyên truyền, ghi nhận tâm tư nguyện vọng của các hộ dân; đã thành lập Đoàn công tác để tổ chức làm việc với lãnh đạo của Công ty Long Sơn và họp đối thoại trực tiếp với người dân lấn, chiếm đất trong khu vực dự án.

(4) Vụ việc kiến nghị của nhóm các hộ liên kết trồng cà phê với Công ty TNHH MTV Tuy Đức: Ngày 14/02/2022, UBND huyện Tuy Đức phối hợp với Công ty TNHH MTV Tuy Đức tổ chức làm việc với đại diện các hộ dân để thống nhất phương án giải quyết các tồn tại, vướng mắc giữa nhóm hộ dân và Công ty TNHH MTV Tuy Đức. Theo đó, các hộ dân kiến nghị sẽ hoàn trả kinh phí đầu tư cho Công ty TNHH MTV Tuy Đức với điều kiện sau khi thu hồi đất về địa phương, các hộ dân phải được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với hình thức Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, người dân chỉ nộp thêm khoản tiền đo đạc bản đồ địa chính và các khoản phí, lệ phí cấp Giấy chứng nhận theo quy định. Ngày 15/4/2022, UBND huyện Tuy Đức đã phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Đăk Búk So, Công ty TNHH MTV Tuy Đức, ban tự quản thôn Tuy Đức (Bí thư, Trưởng thôn) tiến hành đối thoại với 39 người đại diện cho 167 hộ dân đang sử dụng đất trên diện tích đất của Công ty TNHH MTV Tuy Đức. Tại buổi đối thoại, Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường đã trả lời việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân phải thực hiện theo hình thức cho thuê đất.

(5) Kiến nghị của các hộ dân liên quan đến Dự án Nhà máy Alumin Nhân Cơ, huyện Đăk R'lấp: UBND huyện Đăk R'lấp đang tiến hành triển khai bố trí các khu tái định cư. Theo đó, đối với khu tái định cư cho các hộ dân thuộc dự án Alumin Nhân Cơ và dự án Khai thác mỏ Bauxit, UBND huyện đã bố trí được 135/560 lô đất tái định cư cho các hộ dân, còn thiếu 425 lô. Đối với việc quy hoạch, xây dựng khu tái định cư cho các hộ dân theo phương án đã phê duyệt và các giai đoạn tiếp theo của dự án đầu tư xây dựng công trình Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ, UBND huyện đã ban hành quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 đối với 04 khu tái định cư. Về nguồn vốn để thực hiện xây dựng khu tái định cư hiện nay, do ngân sách nhà nước không đáp ứng được để bố trí, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đã đồng ý⁷ ứng vốn cho UBND huyện Đăk R'lấp để tổ chức lập và bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư cho các hộ dân với điều kiện UBND tỉnh Đăk Nông ban hành quy định về cơ chế thu hồi vốn cho nhà đầu tư tự nguyện ứng trước kinh phí.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Mặc dù tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, nhưng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã thường xuyên củng cố và kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đã tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của UBND tỉnh⁸; đã huy động được sức mạnh và sự phối hợp của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành được nâng cao, nên đã hạn chế được tình trạng khiếu kiện vượt cấp đến Trung ương. Qua công tác thanh tra trách nhiệm việc thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đã kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, tồn tại trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của đơn vị được thanh tra. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo, các cơ quan, đơn vị đã kịp thời phát hiện, xử lý những sai phạm liên quan đến công tác quản lý đất đai, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của công dân, góp phần ổn định tình hình và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Việc giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại một số địa phương còn chậm, kéo dài⁹. Nguyên nhân được xác định do tính chất vụ

⁷ Văn bản số 1809/TKV-KSH ngày 25/4/2022

⁸ Thành lập tổ xử lý, rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo có hiệu lực, theo Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 05/04/2022 của UBND tỉnh.

⁹ UBND huyện Đăk Glong: Vụ việc khiếu nại của ông Lương Tiến Nhẫn, thụ lý theo Thông báo thụ lý số 438/TB-UBND ngày 01/12/2020; Khiếu nại của bà Nguyễn Thị Loan, thụ lý theo Thông báo thụ lý số 165/TB-UBND ngày 07/9/2021 (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Glong): Đến nay chưa giải quyết xong.

việc phức tạp, khó khăn trong việc xác minh, giải quyết; do người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm, chú trọng thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo¹⁰; công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chưa thường xuyên¹¹.

- Một số vụ việc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết đúng quy định nhưng công dân vẫn không chấp nhận kết quả giải quyết, tiếp tục khiếu kiện¹²: Một phần nguyên nhân do ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của một số công dân chưa cao, trong đó có yếu tố bị phần tử xấu kích động, xúi giục khiếu kiện.

- Mặc dù UBND tỉnh đã quyết liệt đôn đốc giải quyết, chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc đối với các vụ việc đông người, tồn đọng, kéo dài, nhưng đến nay vẫn còn 05 vụ việc chưa được giải quyết dứt điểm. Nguyên nhân là do quy định pháp luật qua thời gian đã có sự thay đổi, dẫn đến vướng mắc về cơ chế, chính sách, trong quá trình giải quyết, tổ chức thực hiện¹³; còn vụ việc đang chờ ý kiến hướng dẫn của các cơ quan Trung ương¹⁴; bên cạnh đó, không ngoại trừ nguyên nhân do sự chậm trễ, thiếu quyết liệt của các đơn vị trong triển khai thực hiện.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong 06 tháng cuối năm 2022, tình hình khiếu nại, tố cáo còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; tập trung chủ yếu trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, ở những địa bàn phải thu hồi nhiều đất của người dân để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội; ở các địa phương tiến hành tổ chức cưỡng chế, thu hồi đất đối với hành vi lấn, chiếm đất tại các dự án nông lâm nghiệp. Khiếu kiện đông người, phức tạp có thể phát sinh ở những địa phương làm không tốt trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng; không quan tâm đúng mức đến công tác vận động, tuyên truyền, công khai minh bạch và giải quyết khiếu nại, tố

UBND huyện Đăk Mil: Vụ việc tố cáo đối với một số cán bộ, công chức xã Đăk R'la có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt đất công (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Mil), có Quyết định thành lập tổ xác minh, giải quyết tố cáo số 825/QĐ-UBND ngày 10/10/2019, đến nay chưa giải quyết xong

¹⁰ Chủ tịch UBND huyện Đăk Mil không tiếp lượt công dân nào trong 06 tháng đầu năm.

¹¹ Trong 06 tháng đầu năm, các đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh chỉ thực hiện 02 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 02 đơn vị: 01 cuộc tại UBND huyện Cư Jút do Thanh tra tỉnh thực hiện; 01 cuộc tại UBND xã Thuận An do Thanh tra huyện Đăk Mil thực hiện (số liệu cùng kỳ năm 2021 là 09 cuộc tại 10 đơn vị).

¹² Khiếu nại của các hộ dân trú tại xã Nam Nung, xã Nâm N'Dir, huyện Krông Nô, liên quan đến dự án của Công ty TNHH MTV Nam Nung.

¹³ *Vụ việc kiến nghị của các hộ dân xã Đăk Plao, huyện Đăk Glong, liên quan đến Dự án thủy điện Đồng Nai 3:* Pháp luật thay đổi dẫn đến sự thay đổi về đơn giá áp dụng bồi thường, hỗ trợ cho cây trồng; mức hỗ trợ, bồi thường chuyển đổi nghề; đơn giá áp dụng để tính mức bồi thường, hỗ trợ chuyển đổi nghề. Sau khi xin hướng dẫn từ cơ quan Trung ương, ngày 24/3/2022, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1450/UBND-NNTNMT để tháo gỡ vướng mắc, UBND huyện Đăk Glong đang thực hiện giải quyết vụ việc.

Vụ việc kiến nghị của các hộ dân liên quan đến Dự án Nhà máy Alumin Nhân Cơ: Vướng mắc về việc hỗ trợ tái định cư bằng tiền: Sau khi có hướng dẫn từ cơ quan Trung ương, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo, hiện UBND huyện Đăk R'lấp đang tiếp tục giải quyết vụ việc.

¹⁴ *Vụ việc Công ty TNHH MTV Cà phê Đăk Nông và các hộ dân kiến nghị trả lại 775ha đất tại Nông trường Đăk Ngo:* Hiện còn vướng mắc do phương án sắp xếp cơ sở nhà đất của Công ty TNHH MTV Cà phê Đăk Nông chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, UBND tỉnh Đăk Nông đã kiến nghị các cơ quan Trung ương xem xét, chỉ đạo.

cáo của người dân. Chính sách, pháp luật về lĩnh vực quản lý đất đai trong thời gian tới tiếp tục có sự sửa đổi, bổ sung; giá đất thực tế trên địa bàn tỉnh có những biến động lớn, có thể làm xuất hiện tâm lý so sánh giá đất bồi thường và giá đất giao dịch trên thị trường, dẫn đến khiếu kiện.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Phương hướng

- Các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân...

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền; tham gia tích cực của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các đoàn thể quần chúng trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhằm tạo sức mạnh tổng hợp, nâng cao tính thống nhất, đồng thuận của cơ quan giải quyết khiếu nại, tố cáo và người khiếu nại, tố cáo.

- Thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ ngành Thanh tra đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng gắn với nâng cao chất lượng tham mưu, đề xuất giúp Thủ trưởng cùng cấp tập trung làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo với phương châm tích cực, chủ động, sáng tạo.

- Thực hiện đầy đủ, đúng đắn quy trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định, “thấu tình, đạt lý”; trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo lần đầu, hạn chế đơn thư tồn đọng và tiếp khiếu lên cấp trên.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, giám sát công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cấp trên đối với cấp dưới. Qua đó, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những hạn chế, tồn tại, thiếu sót trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đưa công tác này ngày càng đi vào nề nếp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho công dân về Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản pháp luật liên quan, để công dân hiểu biết pháp luật nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại và khiếu nại, tố cáo không đúng quy định.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả của công tác hòa giải ở cơ sở, chỉ đạo UBND các xã làm tốt công tác hòa giải; quan tâm hỗ trợ, bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở.

- Trong triển khai thực hiện các chương trình, dự án có thu hồi đất phải quan tâm thực hiện việc công khai, minh bạch trong quá trình triển khai dự án; đặc biệt là công khai, minh bạch, dân chủ trong việc lập và thực hiện phương án, chính sách đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, qua đó để Nhân dân biết, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần hạn chế, giảm thiểu vướng mắc, khiếu kiện liên quan tới đền bù thu hồi đất.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

Trong thời gian tới, các cấp, các ngành tiếp tục xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ quan trọng, tập trung tổ chức thực hiện các nội dung sau:

- Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài; chú ý giải quyết ngay từ cơ sở các vụ việc mới phát sinh, ảnh hưởng đến quyền lợi nhiều người như vụ việc kiến nghị, phản ánh liên quan đến các công trình điện gió trên địa bàn huyện Đăk Song, huyện Tuy Đức.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các kế hoạch tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, để tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

- Thanh tra các cấp tăng cường kiểm tra trách nhiệm, qua đó hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó chú ý các địa bàn còn phát sinh nhiều khiếu kiện và các xã, phường, thị trấn còn nhiều hạn chế, tồn tại trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo thẩm quyền, xử lý kịp thời các hành vi lấn chiếm, sang nhượng đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng trái phép trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, gắn với thực hiện chính sách an sinh xã hội; xây dựng kế hoạch tổ chức tiếp công dân trong đó người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải tăng cường việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất và đối thoại để giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh từ cơ sở.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan báo, đài đầy mạnh tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo thông qua nhiều hình thức: Đăng tải các bài viết phổ biến quy định pháp luật trên mạng xã hội, tổ chức cuộc thi viết bài tìm hiểu, thi trắc nghiệm online.

Trên đây là báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh xem xét./

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, BTCD, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Chiến